

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **245/2020/HS-ST**

Ngày: 25/09/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Ph

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đông

Ông Bùi Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 25/09/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 274/2020/TLST-HS ngày 10/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 265/2020/QĐXXST-HS ngày 10/09/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hà Văn Ch**, sinh năm 1995; HKTT: X,Y,Z; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố: Hà Văn L (đã chết); Mẹ: Hà Thị B; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Phùng Thị Q; Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; TATS: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2020, bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 16/6/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. (Cố mặt)

2. Họ và tên: **Hà Văn Ph**, sinh năm 1999; HKTT: X,Y,Z; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố: Hà Văn D (đã chết); Mẹ: Triệu Thị H, sinh năm 1978; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; TATS: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2020, bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 16/6/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. (Cố mặt).

3. Họ và tên: **Lò Văn T**, sinh năm 1994; HKTT: X,Y,Z; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động

tự do; Bố: Lò Văn V; Mẹ: Lữ Thị X; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất; TATS: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2020, bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 16/6/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Dương Văn T2, sinh năm 1978; HKTT: X,Y,Z. (Vắng mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn Ch và bị cáo Lò Văn T: Bà Đỗ Thị Hương – Luật sư thuộc văn phòng luật sư Bảo Nhân, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. (Luật sư trợ giúp pháp lý) (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 07/6/2020, Hà Văn Ch, Hà Văn Ph, Lò Văn T, Hà Văn T rủ nhau sang khu vực Trâu Quỳnh, Gia Lâm, Hà Nội chơi, trước khi đi, Ch có nhờ Ph cầm hộ 300.000 đồng. Khi đến Trâu Quỳnh, cả nhóm ngồi uống bia tại một quán bia ở vỉa hè. Tại đây, Ch rủ Ph, T, T mỗi người góp 100.000 đồng cùng mua ma túy sử dụng chung. T, Ph đồng ý, T2 không đồng ý và không góp tiền. Ch bảo Ph đưa cho Ch 100.000 đồng để góp tiền mua ma túy (do Ch gửi tiền Ph trước đó). Ph có 50.000 đồng định góp nhưng Ch bảo Ph cất tiền đi để Ch ứng ra rồi tính sau. Ch bảo T có bao nhiêu cứ góp rồi về tính sau, T đồng ý và góp 200.000 đồng. Ch cầm 300.000 đồng và đưa cho một nam thanh niên không quen biết nhờ mua ma túy giúp. Khoảng 30 phút sau, nam thanh niên quay lại và đưa cho Ch 03 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine. Ch lấy 01 gói ma túy và chia một nửa cho nam thanh niên để trả công mua giúp ma túy. Sau đó, Ch, T, Ph đến một ngõ nhỏ gần quán bia sử dụng một nửa gói ma túy, T2 vẫn ngồi ở quán bia. Sau khi sử dụng ma túy, Chung cầm 02 gói ma túy còn lại ở lòng bàn tay trái để Chung, Ph và T sử dụng sau. Sau đó, Chung, Ph và T quay lại quán bia chỗ T2 đang ngồi, Ch bảo Ph trả tiền bia hết 95.000 đồng rồi lấy xe máy đi về.

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 07/6/2020, Tổ công tác Y23 - 141 Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an phường Gia Thụy làm nhiệm vụ tại trước cửa số nhà 573 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội phát hiện Hà Văn Ph điều khiển xe máy Dream màu nâu, BKS: 19T1 - 2470 chở Hà Văn Ch, Lò Văn T điều khiển xe máy Honda Wave, BKS: 29X3 - 001.55 chở Hà Văn T (SN: 1998, HKTT: X,Y,Z) có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện Hà Văn Ch thả từ lòng bàn tay trái xuống vỉa hè ngay tại vị trí Ch đang đứng 02 gói giấy màu trắng bên trong chứa

chất bột màu trắng. Tổ công tác yêu cầu Ch nhật 02 gói giấy lên, tại chỗ Chung khai nhận là ma túy Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ và đưa Chung, Ph, T, T về trụ sở làm việc.

Tang vật thu giữ của Hà Văn Ch: 02 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại Nokia 105 màu đen; 01 xe máy Dream màu nâu, BKS: 19T1 - 2470; thu giữ của Hà Văn Ph số tiền 155.000 đồng; thu giữ của Lò Văn T: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS: 29X3 - 001.55, 01 điện thoại OPPO F5 màu đen, 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 CMND mang tên Lò Văn T, 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Th, BKS: 29X3 - 001.55

Tại Kết luận giám định số 4593 ngày 15/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,110 gam.

Tại cơ quan điều tra, Hà Văn T khai: Ngày 07/6/2020, Chung, Ph, T và T2 cùng đi đến khu vực Trâu Quỳnh, Gia Lâm, Hà Nội uống bia tại một quán bia ở vỉa hè. Tại đây, Ch rủ cả nhóm góp tiền mua ma túy cùng sử dụng, T2 không đồng ý và không góp tiền. T, Ph đồng ý, T2 thấy T góp 200.000 đồng và đưa cho Ch. Sau đó, Ch đi ra ngoài. Một lúc sau, Ch quay lại và bảo Ph, T đi cùng, Tình vẫn ngồi lại quán bia. Khoảng 05 phút sau, Ch, T, Ph quay lại và bảo Tình đi về. Khi cả nhóm điều khiển xe máy đi đến trước cửa số nhà 573 Nguyễn Văn Cừ thì bị cơ quan công an kiểm tra hành chính. Ch đã thả từ lòng bàn tay trái xuống vỉa hè ngay tại vị trí Ch đang đứng 02 gói giấy thì bị cơ quan công an phát hiện và yêu cầu Ch nhật lên. Tại chỗ, Ch khai nhận là ma túy Heroine. Việc Ch tàng trữ số ma túy trên Hà Văn T2 không biết nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Hà Văn T2.

Đối với 01 xe máy Honda Wave màu đỏ BKS: 29X3 - 001.55, xe đăng ký tên Nguyễn Thị Th(sinh năm 1990, địa chỉ: Cụm 13 Tân Hội, Đan Phượng, Hà Nội), xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Quá trình điều tra xác định chị Nguyễn Thị Th đã bán chiếc xe máy trên cho anh Dương Văn T (sinh năm 1978, HKTT: X,Y,Z). Tại cơ quan điều tra, anh Dương Văn T khai: Ngày 07/6/2020, Lò Văn T (là thợ xây làm việc cho anh) mượn xe máy trên nói đi có việc, anh không biết việc T sử dụng xe máy đi mua ma túy. Ngày 03/9/2020, cơ quan điều tra đã trao trả 01 xe máy Honda Wave màu đỏ, BKS: 29X3 - 001.55, số khung: 017227, số máy: 0888412 và 01 đăng ký xe máy BKS: 29X3 - 001.55 số 019743 mang tên Nguyễn Thị Th cho anh Dương Văn T.

Đối với 01 xe máy Honda Dream màu nâu, BKS: 19T1 - 2470, xe đăng ký tên Hà Văn H (sinh năm: 1989, HKTT: Xóm Bụt, Tân Minh, Thanh Sơn, Phú Thọ), xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tại cơ quan điều tra,

anh H khai đã bán chiếc xe máy trên cho Hà Văn Ch khoảng đầu năm 2020. Chuyển Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với 01 điện thoại Nokia 105 màu đen thu giữ của Hà Văn Ch; số tiền 155.000 đồng thu giữ Hà Văn Ph; 01 điện thoại OPPO F5 màu đen, 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 CMND mang tên Lò Văn T thu giữ của Lò Văn T, quá trình điều tra xác định các bị can không sử dụng vào việc phạm tội, chuyển Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với nam thanh niên mua ma túy giúp Hà Văn Ch, Chung, Ph và T khai không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu, Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số 266/CT-VKS-LB ngày 09/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố Hà Văn Ch, Hà Văn Ph, Lò Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hà Văn Ch, Hà Văn Ph, Lò Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo Ch và T phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo với nội dung: Bị cáo Ch và T là người dân tộc thiểu số thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức còn hạn chế; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Về nhân thân: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên cho hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Ch và T là người dân tộc thiểu số thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên cho hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đối với cả ba bị cáo; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Ch và T; đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo Hà Văn

Ch mức án từ 15 đến 18 tháng tù; Hà Văn Ph mức án từ 12 đến 15 tháng tù; Lò Văn T mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu 02 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,110 gam;

Trả lại Hà Văn Ch 01 xe máy Dream màu nâu, BKS: 19T1-2470 do không liên quan đến việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Hà Văn Ch 01 điện thoại Nokia 105 màu đen; Hà Văn Ph số tiền 155.000 đồng; Lò Văn T 01 điện thoại OPPO F5 màu đen nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án. Trả lại Lò Văn T 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 CMND mang tên Lò Văn T.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, Viện Kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình T, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo Hà Văn Ch, Hà Văn Ph, Lò Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 07/6/2020, tại trước cửa số nhà 573 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội, Hà Văn Ch, Hà Văn Ph, Lò Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,110 gam ma túy Heroin, mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Y23 - KH141 - Công an thành phố Hà Nội và Công an phường Gia Thụy phát hiện bắt quả tang cùng

tang vật. Hành vi của các bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an xã hội. Các bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra. Cần nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Trong vụ án này, bị cáo Hà Văn Ch là người thực hành tích cực nhất nên Hội đồng xét xử quyết định mức án của Chung cao hơn mức án của Ph và T.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên cho hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Chung và T là người dân tộc thiểu số thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên cho hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có điều kiện kinh tế, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu 02 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,110 gam;

Chi thi hành trả lại Hà Văn Ch 01 xe máy Dream màu nâu, BKS: 19T1-2470, 01 điện thoại Nokia 105 màu đen (do không liên quan đến việc phạm tội) nhưng cho tạm giữ lại điện thoại Nokia 105 màu đen để đảm bảo thi hành án.

Cho thi hành trả lại Hà Văn Ph số tiền 155.000 đồng nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Cho thi hành trả lại Lò Văn T 01 điện thoại OPPO F5 màu đen, 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 CMND mang tên Lò Văn T nhưng cho tạm giữ lại 01 điện thoại OPPO F5 màu đen để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe máy Honda Wave màu đỏ BKS: 29X3 - 001.55, xe đăng ký tên Nguyễn Thị Th (sinh năm 1990, địa chỉ: Cụm 13 Tân Hội, Đan Phượng, Hà Nội), đã bán cho anh Dương Văn T (sinh năm 1978, HKTT: X,Y,Z), xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 03/9/2020, cơ quan điều tra đã

trao trả 01 xe máy Honda Wave màu đỏ, BKS: 29X3 - 001.55, số khung: 017227, số máy: 0888412 và 01 đăng ký xe máy BKS: 29X3 - 001.55 số 019743 mang tên Nguyễn Thị Th cho anh Dương Văn T là có căn cứ.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt chính, không áp dụng hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Đối với nam thanh niên mua ma túy giúp Hà Văn Ch, Ch, Ph và T khai không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu, cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Hà Văn Ch, Hà Văn Ph, Lò Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả ba bị cáo Hà Văn Ch, Hà Văn Ph và Lò Văn T; căn cứ thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hà Văn Ch và Lò Văn T.

Xử phạt bị cáo Hà Văn Ch 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2020.

Xử phạt bị cáo Hà Văn Ph 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2020.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 0,110 gam ma túy Heroine chứa bên trong 02 gói giấy (hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 27/5/2020).

- Chi thi hành trả lại Hà Văn Ch 01 xe máy Dream màu nâu, BKS: 19T1-2470, 01 điện thoại Nokia 105 màu đen nhưng cho tạm giữ lại điện thoại Nokia 105 màu đen để đảm bảo thi hành án.

- Cho thi hành trả lại Hà Văn Ph số tiền 155.000 đồng nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Cho thi hành trả lại Lò Văn T 01 điện thoại OPPO F5 màu đen, 01 giấy phép lái xe hạng A1 và 01 CMND mang tên Lò Văn T nhưng cho tạm giữ lại 01 điện thoại OPPO F5 màu đen để đảm bảo thi hành án.

(Tất cả hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên và Kho bạc Nhà nước Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 10/9/2020).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo Hà Văn Ch, Hà Văn Ph, Lò Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa